

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)

BẢN TIN SÁNG

Ngày 08.06.2026



1. VĨ MÔ THẾ GIỚI

Giá dầu Brent giảm 2% xuống 93 USD/thùng do lo ngại nhu cầu toàn cầu suy yếu và tín hiệu tiêu thụ từ Trung Quốc giảm

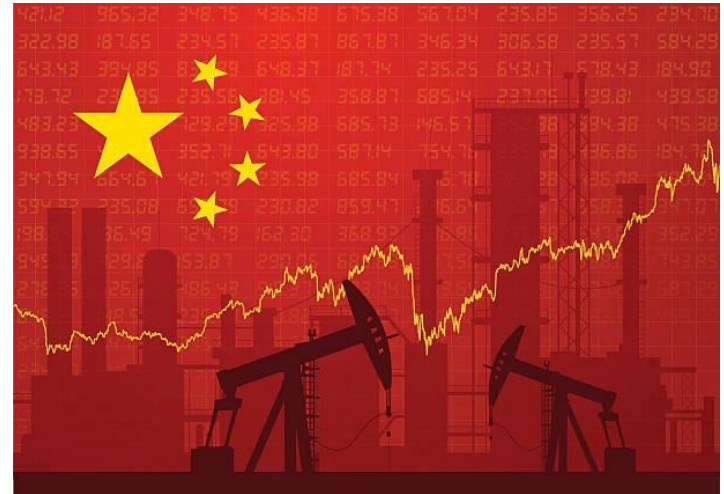
Giá dầu thô Brent giao kỳ hạn giảm 2% xuống khoảng 93 USD/thùng trong phiên thứ Sáu khi thị trường chuyển trọng tâm sang các dấu hiệu suy yếu của nhu cầu toàn cầu và hạn chế trong đàm phán giữa Washington và Tehran. Dù Tổng thống Donald Trump cho biết các cuộc đàm phán với Iran đang có tiến triển, những bất đồng liên quan đến Lebanon vẫn duy trì trạng thái bất ổn địa chính trị tại khu vực Trung Đông.

Với dầu Brent, áp lực giảm giá chủ yếu đến từ phía cầu khi nhập khẩu dầu thô của Trung Quốc giảm xuống mức thấp nhất trong 10 năm, phản ánh nhu cầu tiêu thụ yếu hơn. Diễn biến này làm gia tăng lo ngại rằng tăng trưởng nhu cầu dầu toàn cầu có thể chậm lại đáng kể trong năm nay, qua đó tạo sức ép lên kỳ vọng về giá.

Trước đó, các lo ngại về gián đoạn nguồn cung tại eo biển Hormuz đã hỗ trợ giá dầu, tuy nhiên tác động này đang giảm dần. Dù vậy, rủi ro địa chính trị vẫn hiện hữu khi một vụ nổ gần tại nhà ga xuất khẩu Mina Al Fahal ở Oman khiến hoạt động tạm thời gián đoạn trước khi nhanh chóng được khôi phục.

HASECO đánh giá:

Giá dầu chịu áp lực chủ yếu từ nhu cầu suy yếu, đặc biệt là tín hiệu giảm nhập khẩu từ Trung Quốc, trong khi yếu tố địa chính trị vẫn hiện hữu và quyết định xu hướng giá dầu ở thời điểm hiện tại.



Ảnh minh họa



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

CPI tháng 5/2026 tăng 0.29% do giá điện, xăng dầu và chi phí sinh hoạt mùa nắng nóng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2026 tăng 0.29% so với tháng trước, theo Cục Thống kê, đưa mức tăng 5 tháng đầu năm lên 4.31% so với cùng kỳ năm 2025. Áp lực chính đến từ nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng cùng nhóm giao thông.

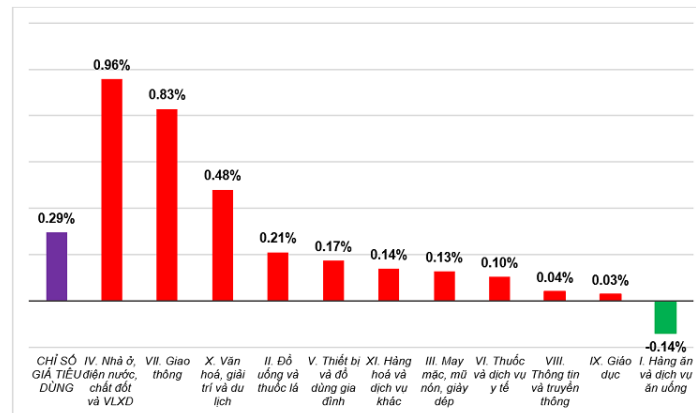
Nhóm nhà ở, điện nước tăng 0.96%, đóng góp 0.22 điểm phần trăm vào CPI chung, trong đó giá điện sinh hoạt tăng 2.38%, nước sinh hoạt tăng 1.41% do nhu cầu sử dụng tăng mạnh trong thời tiết nắng nóng. Giá thuê nhà, chi phí sửa chữa và vật liệu xây dựng cũng đồng loạt tăng. Ngược lại, giá gas giảm 1.50% giúp hạn chế phần nào đà tăng.

Nhóm giao thông tăng 0.83% chủ yếu do giá xăng tăng 2.12%, trong khi dầu diesel giảm mạnh 16.42%. Bên cạnh đó, chi phí bảo dưỡng phương tiện, học lái xe và phí cầu đường đều tăng. Các nhóm dịch vụ du lịch, đồ uống, thiết bị gia đình cũng ghi nhận tăng nhẹ theo nhu cầu mùa hè.

Ở chiều ngược lại, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0.14%, chủ yếu nhờ giá lương thực và thực phẩm hạ nhiệt. Lạm phát cơ bản tháng 5 tăng 0.34% và đạt 4.04% trong 5 tháng đầu năm, thấp hơn CPI chung do loại trừ các yếu tố biến động mạnh từ năng lượng và thực phẩm.

HASECO đánh giá:

CPI tăng chủ yếu do yếu tố mùa vụ (điện, nước, xăng dầu) hơn là cầu tiêu dùng lõi. Lạm phát cơ bản vẫn thấp hơn CPI tổng, cho thấy áp lực giá chưa lan rộng. Ngắn hạn, CPI có thể tiếp tục chịu ảnh hưởng từ thời tiết nắng nóng và giá năng lượng. Rủi ro chính là nếu giá xăng dầu duy trì cao hoặc lan tỏa sang nhóm dịch vụ, gây áp lực lên mặt bằng lạm phát chung.



Tốc độ tăng CPI tháng 5/2026 so với tháng trước. Nguồn: Cục Thống kê.



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Mỹ đề xuất thuế 12.5% với 69.6 tỷ USD hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam

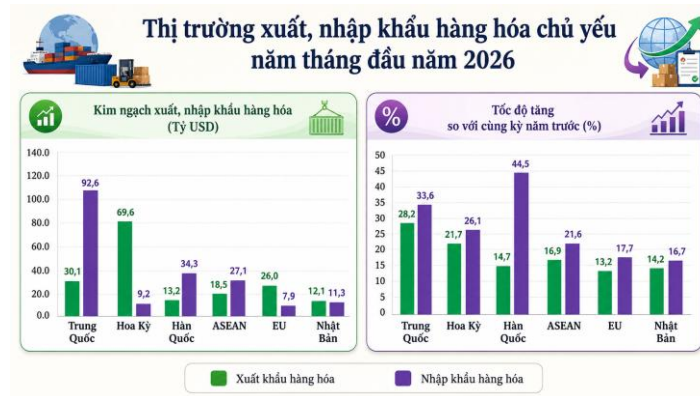
Cơ quan Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) ngày 2/6 công bố kết luận trong 60 cuộc điều tra theo Mục 301 của Đạo luật Thương mại 1974, đề xuất mức thuế bổ sung 12.5% với một số nhóm hàng từ Việt Nam. Biện pháp chưa có hiệu lực nhưng cho thấy xu hướng siết kiểm soát nhập khẩu, mở rộng từ sản phẩm cuối cùng sang toàn bộ chuỗi cung ứng, gồm nguyên liệu, linh kiện và nhà cung cấp.

Việt Nam nằm trong nhóm chịu xem xét liên quan lao động, truy xuất và sở hữu trí tuệ. Trong 5 tháng, xuất khẩu sang Mỹ đạt 69.6 tỷ USD, chiếm 32.3% tổng kim ngạch xuất khẩu, khiến mọi thay đổi về chứng từ, thông quan hay thanh toán có thể tác động trực tiếp đến dòng tiền doanh nghiệp.

USTR dự kiến các mốc tham vấn 22/6, 6/7 và 7/7, đồng thời lấy ý kiến về phạm vi hàng hóa và mức thuế. Rủi ro hiện chuyển sang yêu cầu hồ sơ, truy xuất nguồn gốc và tiêu chuẩn chuỗi cung ứng, đặc biệt với dệt may, da giày, gỗ, thủy sản và điện tử do phụ thuộc lớn vào chuỗi cung ứng đa tầng.

HASECO đánh giá:

Tác động hiện mang tính cảnh báo, chưa tạo áp lực tài chính trực tiếp do thuế chưa áp dụng. Điểm đáng chú ý là sự dịch chuyển sang kiểm soát chuỗi cung ứng, làm tăng yêu cầu tuân thủ và chi phí vận hành gián tiếp. Ngắn hạn, phản ứng chủ yếu nằm ở kỳ vọng rủi ro thương mại. Rủi ro chính là áp lực lên dòng tiền và tài trợ thương mại nếu quy trình chứng từ kéo dài, đặc biệt với doanh nghiệp xuất khẩu sang Mỹ quy mô lớn như nhóm thủy sản, dệt may, gỗ.



Thị trường Hoa Kỳ đạt 69.6 tỷ USD: Điểm tựa lớn nhất của xuất khẩu Việt Nam trong 5 tháng đầu năm



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Phó Thủ tướng: Thanh toán số là nhu cầu thiết yếu, mục tiêu giá trị giao dịch đạt 30 lần GDP vào năm 2030

Tại hội thảo “Thanh toán thông minh trong kỷ nguyên số” ngày 06/06, Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng khẳng định thanh toán không dùng tiền mặt đã trở thành nhu cầu thiết yếu và là hạ tầng cốt lõi của nền kinh tế số. Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2030, 95% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch và giá trị thanh toán không dùng tiền mặt đạt gấp 30 lần GDP.

Theo số liệu từ Ngân hàng Nhà nước, đến cuối năm 2025, tỷ lệ người dân có tài khoản ngân hàng đã đạt 88.96%, trong khi giá trị thanh toán không dùng tiền mặt tương đương 28 lần GDP. Đây là nền tảng quan trọng để hiện thực hóa Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn 2026-2030.

Để thúc đẩy mục tiêu này, Chính phủ yêu cầu tập trung hoàn thiện hành lang pháp lý, phát triển hạ tầng thanh toán số, mở rộng dịch vụ ngân hàng số đến vùng sâu vùng xa và tăng cường tiêu chuẩn an ninh mạng. Đồng thời, các địa phương, tổ chức tín dụng và doanh nghiệp công nghệ được khuyến khích đẩy mạnh phổ cập thanh toán số, nâng cao chất lượng dịch vụ và xây dựng văn hóa tiêu dùng số.

Bên cạnh cơ hội tăng trưởng, Chính phủ cũng lưu ý các thách thức về chênh lệch tiếp cận dịch vụ giữa khu vực đô thị và nông thôn, cùng rủi ro an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

HASECO đánh giá:

Việc Chính phủ tiếp tục thúc đẩy thanh toán số cho thấy định hướng nhất quán trong phát triển kinh tế số và tài chính toàn diện. Các doanh nghiệp sở hữu hệ sinh thái thanh toán, ngân hàng số và hạ tầng công nghệ sẽ hưởng lợi từ xu hướng gia tăng giao dịch điện tử. Triển vọng trung hạn được hỗ trợ bởi hoàn thiện pháp lý và mở rộng độ phủ dịch vụ. Rủi ro chính nằm ở áp lực đầu tư hạ tầng, an ninh mạng và tốc độ phổ cập tại khu vực ngoài đô thị.



Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng.
Nguồn: BTC



3. CỔ PHIẾU

EVN lãi ròng 50,500 tỷ đồng năm 2025, xóa lỗ lũy kế

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) ghi nhận kết quả kinh doanh đột biến trong năm 2025 với doanh thu thuần gần 645,700 tỷ đồng, tăng 11% so với năm trước. Trong khi đó, giá vốn chỉ tăng hơn 3%, giúp lợi nhuận gộp đạt hơn 96,000 tỷ đồng, tăng 94% và kéo biên lợi nhuận gộp từ 8.5% lên gần 15%.

Doanh thu tài chính tăng 16% lên hơn 3,700 tỷ đồng nhờ lãi tiền gửi, cho vay và chênh lệch tỷ giá. Mặc dù chi phí tài chính tăng 8% do lỗ tỷ giá, EVN vẫn được hỗ trợ bởi lợi nhuận từ các công ty liên doanh, liên kết gần 1,200 tỷ đồng và lợi nhuận khác hơn 1,900 tỷ đồng.

Kết quả, EVN đạt lợi nhuận ròng hơn 50,500 tỷ đồng, gấp gần 6 lần năm 2024 và chính thức xóa toàn bộ khoản lỗ lũy kế. Tính đến cuối năm 2025, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đạt hơn 5,500 tỷ đồng, cải thiện mạnh so với mức lỗ 38,700 tỷ đồng đầu năm.

Tổng tài sản đạt hơn 783,000 tỷ đồng, tăng 16%, trong đó lượng tiền mặt và tiền gửi lên tới 152,000 tỷ đồng, bao gồm 132,000 tỷ đồng tiền gửi ngân hàng. EVN đồng thời tiếp tục đẩy mạnh đầu tư với chi phí xây dựng cơ bản dở dang hơn 83,500 tỷ đồng, tập trung vào các dự án nguồn điện và lưới điện trọng điểm.

HASECO đánh giá:

Kết quả kinh doanh năm 2025 cho thấy EVN đã hoàn tất quá trình phục hồi tài chính khi xóa toàn bộ lỗ lũy kế và ghi nhận lợi nhuận cao nhất trong nhiều năm. Động lực chính đến từ các đợt điều chỉnh giá điện, biên lợi nhuận cải thiện và áp lực chi phí đầu vào giảm. Chúng tôi cho rằng POW có thể được hưởng lợi nhờ đang ghi nhận khoản phải thu lớn đối với EPTC/EVN. Cuối quý 1, POW đang có khoản phải thu 17,293 tỷ từ khách hàng này với số tiền trích lập dự phòng 579 tỷ. Nếu thu hồi được nợ, con số này sẽ đóng góp đáng kể vào định giá và tình hình tài chính của POW khi vốn hóa doanh nghiệp ở mức 41,262.5 tỷ đồng.

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2025	2024	+/- (%)
Doanh thu thuần	645,658	580,537	11
Giá vốn hàng bán	549,307	530,949	3
Lợi nhuận gộp	96,351	49,588	94
Doanh thu hoạt động tài chính	3,717	3,215	16
Chi phí tài chính	23,654	21,915	8
- Trong đó: Chi phí lãi vay	16,647	17,049	(2)
Lãi/lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	1,153	815	41
Chi phí bán hàng	7,352	7,309	1
Chi phí quản lý doanh nghiệp	17,375	15,734	10
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	52,840	8,661	510
Lợi nhuận khác	1,913	776	147
Lợi nhuận trước thuế	54,753	9,437	480
Lợi nhuận sau thuế	51,882	8,238	530
LNST cổ đông Công ty mẹ	50,512	7,223	599

Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 EVN. Ảnh: Vietstock



3. CỔ PHIẾU

VIX đặt kế hoạch lợi nhuận 2026 giảm 48%, chuẩn bị triển khai dịch vụ CCP

CTCP Chứng khoán VIX (HOSE: VIX) dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 kế hoạch lợi nhuận trước thuế 3,500 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2,800 tỷ đồng, giảm 48% so với mức kỳ lục năm 2025. Kế hoạch thận trọng được đưa ra trong bối cảnh quý 1/2026 Công ty chỉ ghi nhận 156 tỷ đồng lãi trước thuế và 138 tỷ đồng lãi sau thuế, giảm lần lượt 66% và 63% so với cùng kỳ, chủ yếu do hoạt động tự doanh suy giảm.

Năm 2025, VIX đạt 6,717 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế và 5,410 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, gấp 8.2 lần năm trước và vượt kế hoạch đề ra. Công ty cũng dự kiến trả cổ tức cổ phiếu tỷ lệ 5% thông qua phát hành hơn 122.5 triệu cổ phiếu, nâng vốn điều lệ từ 24,500 tỷ đồng lên khoảng 25,700 tỷ đồng.

Ngoài ra, VIX sẽ bầu HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, đồng thời trình cổ đông thông qua việc triển khai dịch vụ bù trừ thanh toán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm (CCP), phù hợp với định hướng nâng cấp hạ tầng thị trường chứng khoán.

HASECO đánh giá:

Kế hoạch giảm 48% lợi nhuận phản ánh sự thận trọng sau năm 2025 đột biến nhờ hoạt động tự doanh. Việc duy trì quy mô vốn hàng đầu ngành và chuẩn bị tham gia CCP giúp VIX giữ lợi thế trong chu kỳ nâng cấp thị trường. Triển vọng ngắn hạn vẫn phụ thuộc chủ yếu vào hiệu quả danh mục tự doanh, vốn là nguồn biến động lợi nhuận lớn nhất của công ty.



Ảnh: Chứng khoán VIX



3. CỔ PHIẾU

Digiworld ước doanh thu tháng 5 đạt 2,300 tỷ đồng, tăng 14%; nhóm laptop và tablet tăng 65%

CTCP Thế Giới Số (HOSE: DGW) ước đạt doanh thu khoảng 2,300 tỷ đồng trong tháng 5/2026, tăng 13% so với tháng trước và tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù duy trì tăng trưởng dương, tốc độ mở rộng doanh thu tiếp tục chậm lại so với mức tăng 54% trong quý 1 và 32% trong tháng 4.

Động lực chính đến từ nhóm máy tính xách tay và máy tính bảng khi doanh thu tăng 65% so với cùng kỳ, tiếp tục là ngành hàng đóng góp lớn nhất. Nhóm thiết bị văn phòng tăng 39%, được hỗ trợ bởi nhu cầu đầu tư công nghệ và hạ tầng số của doanh nghiệp cùng xu hướng gia tăng sử dụng các thiết bị IoT.

Màng thiết bị gia dụng ghi nhận tăng trưởng 29% nhờ nhu cầu đối với TV, điều hòa và quạt điện tăng cao trong bối cảnh thời tiết nắng nóng và hiệu ứng từ World Cup 2026. Trong khi đó, việc doanh thu toàn công ty chỉ tăng 14% cho thấy các ngành hàng khác như điện thoại di động và hàng tiêu dùng có khả năng ghi nhận mức tăng trưởng thấp hơn đáng kể so với các mảng chủ lực.

Diễn biến này phản ánh cơ cấu tăng trưởng của Digiworld đang chuyển dịch sang các ngành hàng công nghệ và gia dụng, trong khi một số mảng truyền thống chưa phục hồi tương xứng.

HASECO đánh giá:

Laptop, tablet và thiết bị gia dụng tiếp tục là động lực tăng trưởng chính, cho thấy nhu cầu về các sản phẩm công nghệ vẫn duy trì tăng trưởng tích cực. Tuy nhiên, đà tăng doanh thu đang chậm lại so với các tháng trước, phản ánh sự hạ nhiệt của một số ngành hàng lớn. Triển vọng ngắn hạn vẫn khả quan nhờ mùa cao điểm điện tử - điện lạnh. Chúng tôi cho rằng, DGW là cổ phiếu đáng theo dõi khi đang có câu chuyện tăng trưởng và định giá hấp dẫn sau đợt điều chỉnh vừa qua.



Ảnh: Digiworld



3. CỔ PHIẾU

NTC đặt kế hoạch lãi 2026 giảm 30% xuống 226 tỷ đồng, thấp nhất kể từ năm 2018

CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên (HOSE: NTC) trình ĐHCĐ thường niên 2026 kế hoạch kinh doanh thận trọng trong bối cảnh môi trường đầu tư toàn cầu còn nhiều bất định. Công ty dự kiến doanh thu đạt gần 546 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hơn 226 tỷ đồng, lần lượt giảm 37% và 30% so với thực hiện năm 2025. Đây cũng là mức lợi nhuận thấp nhất của NTC kể từ năm 2018.

Theo doanh nghiệp, triển vọng ngắn hạn của bất động sản khu công nghiệp có thể chịu áp lực khi các doanh nghiệp thận trọng hơn trong kế hoạch mở rộng đầu tư do ảnh hưởng từ căng thẳng địa chính trị, giá năng lượng duy trì ở mức cao, chi phí logistics tăng và xu hướng bảo hộ thương mại. Những yếu tố này có thể tác động đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu và dòng vốn FDI vào Việt Nam.

Trong năm 2026, NTC đặt mục tiêu cho thuê 82.5 ha đất công nghiệp và tiếp tục khai thác các hợp đồng cho thuê nhà xưởng hiện hữu. Công ty dự kiến chi hơn 490 tỷ đồng cho hoạt động xây dựng cơ bản.

Hiện NTC quản lý ba khu công nghiệp với tổng diện tích khoảng 966.5 ha. Trong đó, NTC1 và NTC2 đã lấp đầy 100%, còn NTC3 đã cho thuê hơn 109.8 ha, tương đương tỷ lệ lấp đầy khoảng 43% diện tích thương phẩm công nghiệp, tiếp tục là động lực tăng trưởng chính trong các năm tới.

HASECO đánh giá:

Kế hoạch lợi nhuận giảm 30% cho thấy ban lãnh đạo thận trọng trước các rủi ro vĩ mô và nhu cầu thuê đất ngắn hạn có thể chậm lại, thay vì phản ánh sự suy yếu của hoạt động cốt lõi. Triển vọng trung hạn vẫn tích cực nhờ dư địa cho thuê tại NTC3 khi tỷ lệ lấp đầy mới đạt 43% và dòng vốn FDI vào Việt Nam duy trì xu hướng tăng. Rủi ro chính là tiến độ thu hút FDI và nhu cầu thuê đất thấp hơn kỳ vọng.



Ảnh: KCN Nam Tân Uyên



4. THÔNG TIN PHIÊN GIAO DỊCH 05/06

	HOSE	HNX	UPCOM
INDEX	1,839	294	125
% Tăng/giảm	0.40%	-3.60%	-0.60%
GTGD (tỷ VND)	13,825	847	462
KLGD	502,964,274	57,528,938	38,301,422

1. Thanh khoản toàn thị trường

Thanh khoản toàn thị trường đạt 15,134.4 tỷ đồng, giảm 35.0% so với phiên 04/06.

(Trong đó: HoSE: 13,824.9 tỷ đồng, HNX: 847.4 tỷ đồng, UPCoM: 462.1 tỷ đồng).

Với GTGD Khớp lệnh: 13,228.6 tỷ đồng, giảm 4.6%, chiếm 87.4% tổng GTGD.

Với GTGD Thỏa thuận: 1,905.8 tỷ đồng, giảm 79.7%, chiếm 12.6% tổng GTGD.

2. Giao dịch khối ngoại

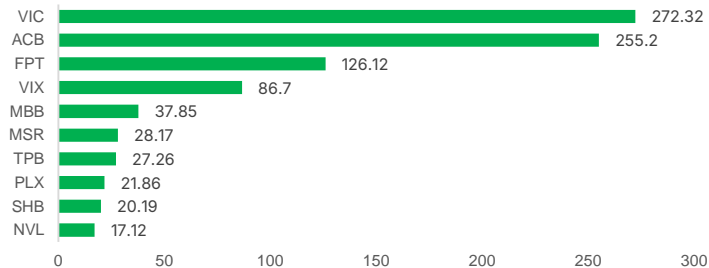
Tính chung giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận, Nhà đầu tư Nước ngoài (NĐTNN) MUA ròng 367.8 tỷ đồng. (Trên HoSE NN MUA ròng 306.3 tỷ đồng, HNX NN MUA ròng 5.42 tỷ đồng, UPCoM NN MUA ròng 45.1 tỷ đồng).

3. Khớp lệnh trên HOSE

Tính riêng giao dịch Khớp lệnh trên sàn HoSE: Tổ chức trong nước (không bao gồm Tự doanh) MUA ròng 208.3 tỷ đồng. Tự doanh CTCK BÁN ròng 279.6 tỷ đồng. NĐT cá nhân trong nước BÁN ròng 195.4 tỷ đồng. NĐT nước ngoài MUA ròng 266.7 tỷ đồng.

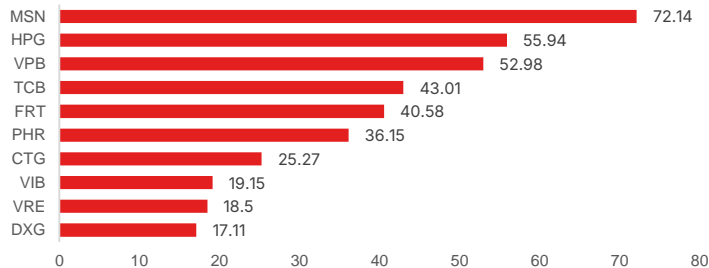
NĐTNN mua ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



NĐTNN bán ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



5. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường chung:

Thị trường kết thúc tuần đầu tháng 6 với hai phiên phục hồi liên tiếp, tuy nhiên đà tăng chưa đi kèm với sự cải thiện tương ứng của dòng tiền. Thanh khoản tiếp tục suy giảm và duy trì ở mức thấp, phản ánh tâm lý thận trọng và sự thiếu vắng lực cầu mang tính lan tỏa. Do đó, nhịp hồi hiện tại chưa đủ cơ sở để xác nhận một xu hướng phục hồi bền vững.

Ở bối cảnh quốc tế, các chỉ số chứng khoán lớn cùng với nhiều loại tài sản tài chính như vàng, bạc và Bitcoin đều ghi nhận diễn biến điều chỉnh. Điều này có thể tạo thêm áp lực tâm lý lên thị trường trong ngắn hạn.

Về kỹ thuật, VN-Index nhiều khả năng sẽ chịu áp lực trong các phiên đầu tuần. Vùng hỗ trợ gần được theo dõi quanh mốc 1,750 điểm, đóng vai trò quan trọng trong việc xác định trạng thái cân bằng tiếp theo của chỉ số.

2. Nhóm cổ phiếu:

- **Nhóm Vin:** Đây là nhóm cần theo dõi sát trong tuần này khi VIC và VHM đều đã phục hồi lên vùng kháng cự mạnh. Trong trường hợp xuất hiện áp lực bán trở lại, nhóm này có thể tạo áp lực đáng kể lên chỉ số chung.
- **Ngân hàng:** Phần lớn cổ phiếu đi ngang hoặc điều chỉnh nhẹ với thanh khoản thấp, chưa ghi nhận diễn biến mới đáng chú ý. Nhóm này vẫn trong trạng thái tích lũy và chờ dòng tiền quay lại rõ ràng hơn.
- **Chứng khoán:** Chưa xuất hiện áp lực bán đáng kể khi lượng hàng lớn về tài khoản, tuy nhiên đà tăng cũng chưa được duy trì. Dòng tiền cần cải thiện rõ hơn để hình thành xu hướng tăng ổn định hơn trong thời gian tới.

3. Chiến lược hành động:

- Rung lắc có thể xuất hiện vào đầu tuần dưới tác động từ diễn biến bất lợi của thị trường tài chính thế giới. Trong bối cảnh thanh khoản vẫn ở mức thấp, cần tiếp tục theo dõi sát và ưu tiên đưa hành động về cuối phiên để đánh giá rõ hơn diễn biến cung cầu.
- Khối lượng giao dịch cần cải thiện thêm trong các phiên tới, đồng thời dòng tiền cần thể hiện sự luân chuyển rõ ràng hơn giữa các nhóm cổ phiếu để xác nhận trạng thái thị trường ổn định hơn.
- Thị trường vẫn cần một phiên bùng nổ thực sự về thanh khoản để xác nhận sự quay trở lại của dòng tiền. Trước khi tín hiệu này xuất hiện, nhà đầu tư vẫn nên tiếp tục kiên nhẫn theo dõi.



6. SỰ KIỆN CỔ PHIẾU THÁNG 6

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	TDT	HNX	9/6/2026	10/6/2026	30/06/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	GEE	HOSE	9/6/2026	10/6/2026	30/06/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	CEO	HNX	9/6/2026	10/6/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	VTO	HOSE	9/6/2026	10/6/2026	30/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	VC6	HNX	9/6/2026	10/6/2026	26/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	VC6	HNX	9/6/2026	10/6/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	SFI	HOSE	9/6/2026	10/6/2026	19/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	BAX	HNX	9/6/2026	10/6/2026	30/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	TVD	HNX	9/6/2026	10/6/2026	26/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	DC4	HOSE	10/6/2026	11/6/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	NTP	HNX	10/6/2026	11/6/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	GEG	HOSE	10/6/2026	11/6/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	NVL	HOSE	10/6/2026	11/6/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 40:3	Thưởng cổ phiếu
14	NAP	HNX	11/6/2026	12/6/2026	14/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 650 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	DC2	HNX	11/6/2026	12/6/2026	12/8/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	DC2	HNX	11/6/2026	12/6/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
17	DPG	HOSE	11/6/2026	12/6/2026	6/7/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	SJ1	HNX	11/6/2026	12/6/2026	17/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	NLG	HOSE	12/6/2026	15/06/2026	30/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	PAC	HOSE	12/6/2026	15/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
21	EVE	HOSE	12/6/2026	15/06/2026	22/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	VPD	HOSE	12/6/2026	15/06/2026	15/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	HII	HOSE	12/6/2026	15/06/2026	23/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	SKG	HOSE	15/06/2026	16/06/2026	3/7/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	MCC	HNX	15/06/2026	16/06/2026	26/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	CTT	HNX	15/06/2026	16/06/2026	30/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	ACB	HOSE	15/06/2026	16/06/2026	23/06/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	ACB	HOSE	15/06/2026	16/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
29	L18	HNX	15/06/2026	16/06/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
30	SHP	HOSE	15/06/2026	16/06/2026	25/06/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31	TOT	HNX	16/06/2026	17/06/2026	3/7/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
32	TOT	HNX	16/06/2026	17/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
33	GDT	HOSE	17/06/2026	18/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
34	CCR	HNX	18/06/2026	19/06/2026	20/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
35	CDN	HNX	19/06/2026	22/06/2026	28/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
36	DHC	HOSE	19/06/2026	22/06/2026	22/07/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
37	DHC	HOSE	19/06/2026	22/06/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
38	DTD	HNX	22/06/2026	23/06/2026	15/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
39	DTD	HNX	22/06/2026	23/06/2026	15/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
40	VIP	HOSE	29/06/2026	30/06/2026	28/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

(*) Nhà đầu tư lưu ý: Để nhận được quyền chi trả cổ tức, mua cổ phiếu phát hành thêm,... nhà đầu tư cần nắm giữ tới hết phiên giao dịch liền trước của “ngày GDKHQ”.



CHÚC BẠN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ!

Liên hệ với chúng tôi:



www.haseco.vn



dvkh@haseco.vn



TP.HCM: +84 2839 207 800



Hải Phòng: +84 2253 842 332



Hà Nội: +84 2435 747 020

Mở tài khoản tại:



Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này và toàn bộ các nhận định, đánh giá hoặc thông tin được đề cập trong nội dung chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không cấu thành, cũng như không được hiểu là lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ sản phẩm tài chính hay chứng khoán nào được đề cập. Các nội dung trong báo cáo không phản ánh quan điểm hay khuyến nghị tư vấn đầu tư chính thức của Haseco. Nhà đầu tư cần tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư của mình, đồng thời chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo. Haseco không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hay rủi ro nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo này cho mục đích đầu tư.